

Bản án số: 35/2017/HNGĐ-ST

Ngày: 18/8/2017

V/v: “*Tranh chấp quan hệ hôn nhân, nuôi con*”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BÀ RỊA, T. BÀ RỊA –VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Tuyết Hồng

2. Ông Lê Văn Công

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hồng Hạnh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Sanh – Kiểm sát viên

Ngày 18 tháng 8 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 398/2016/TLST-HNGĐ ngày 01/11/2016 về “*Tranh chấp quan hệ hôn nhân, phân chia quyền nuôi con*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2017/QĐXX-ST ngày 28/7/2017, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Vũ Gia Quốc H - Sinh năm 1970

Trú tại: 2365B khu phố 1, phường P, thành phố B, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

2. Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Kim S - sinh năm 1976

Nơi cư trú cuối cùng: 2365B khu phố 1, phường P, thành phố B, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

(Ông H có mặt, bà S vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 21 tháng 10 năm 2016 và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn ông Vũ Gia Quốc H trình bày:

Năm 1997 ông Vũ Gia Quốc H và bà Nguyễn Thị Kim S tự nguyện chung sống và đăng ký kết hôn theo quy định tại UBND phường P, thị xã B, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Quá trình chung sống giữa hai người thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, vợ chồng bất đồng quan điểm, tình tình không hoà hợp. Mâu thuẫn kéo dài và ngày càng gay gắt hơn, nguyên nhân là do ông H bị tai nạn lao động, bà S không có trách nhiệm với gia đình, không quan tâm chăm sóc con cái, gây nợ nần cho gia đình. Ông H đã nhiều lần lựa lời khuyên bảo nhưng bà S không thay đổi. Đến tháng

01/2014 bà S tự ý bỏ nhà ra đi, để lại hai đứa con cho ông H chăm sóc nuôi dưỡng. Ông H và gia đình đã nhiều lần cố gắng tìm kiếm nhưng không có kết quả. Từ năm 2014 đến nay bà S không một lần trở về và cũng không có bất cứ liên lạc nào với ông H và các con. Ông H đã yêu cầu Tòa án thông báo tìm kiếm bà S trên các phương tiện thông tin đại chúng nhưng cũng không nhận được tin tức gì về nơi cư trú của bà S. Để hoàn tất thủ tục ly hôn ông H đã làm đơn yêu cầu tuyên bố bà S mất tích. Ngày 11/7/2017, Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa đã ban hành Quyết định giải quyết việc dân sự tuyên bố bà Nguyễn Thị Kim S là mất tích. Nay bà S đã mất tích, tình cảm vợ chồng không còn mục đích hôn nhân không đạt nên ông H đề nghị Tòa án giải quyết cho ông được ly hôn với bà S.

Về con chung: Quá trình chung sống ông H và bà S có sinh được 02 con chung là Vũ Gia Trọng H - sinh ngày 27/11/1998 và Vũ Nhật Diễm M – sinh ngày 19/6/2004. Hiện cháu H đã trưởng thành ông H không yêu cầu Tòa án giải quyết. Ông H yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu M đến tuổi trưởng thành và tự nguyện không yêu cầu bà S cấp dưỡng nuôi con vì hiện bà S đã mất tích đồng thời từ trước đến nay cháu sống chung với ông và do ông chăm sóc nuôi dưỡng.

Về tài sản chung, nợ chung: Ông H xác nhận không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa hôm nay, ông H vẫn giữ yêu cầu khởi kiện là xin được ly hôn với bà S.

Về ý kiến của bị đơn bà Nguyễn Thị Kim S:

Sau khi thụ lý vụ án Tòa án đã tiến hành niêm yết công khai thông báo thụ lý, thông báo về phiên họp kiểm tra giao nộp, tiếp cận, công khai và hòa giải tại nơi cư trú của bà S nhưng bà S không đến Tòa làm việc.

Tại Quyết định giải quyết việc dân sự tuyên bố bà Nguyễn Thị Kim S mất tích đã xác định bà Nguyễn Thị Kim S vẫn đăng ký hộ khẩu thường trú tại 2365B khu phố 1, phường P, thành phố B, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu nhưng từ tháng 01/2014 đến nay bà S đã bỏ đi khỏi địa phương, không khai báo địa chỉ nơi đến nên địa phương không biết hiện bà S đang ở đâu.

Về ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa tham gia phiên tòa:

Qua nghiên cứu, đánh giá các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa dân sự sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát có ý kiến như sau:

1. Về thủ tục tố tụng:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán từ khi thụ lý vụ án, tiến hành thu thập chứng cứ đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về thủ tục thụ lý đơn khởi kiện Tòa án đã thực hiện đúng theo quy định, đúng thẩm quyền. Về thời hạn giải quyết vụ án là đúng quy định tại Điều 203 BLTTDS.

- Đối với hội đồng xét xử tại phiên tòa hôm nay đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng, thư ký đã thực hiện đúng nhiệm vụ tại phiên tòa.

- Đối với nguyên đơn đã chấp hành tốt các quy định tại Điều 71 của Bộ luật tố tụng dân sự. Riêng bị đơn bà S đã mất tích từ năm 2014 nên việc Tòa án xét xử vắng mặt bà S là đúng quy định của pháp luật tố tụng.

2. Về nội dung vụ án:

Nguyên đơn đã cung cấp các tài liệu chứng cứ, tại phiên tòa ông H vẫn có nguyện vọng ly hôn với bà S, mâu thuẫn vợ chồng của ông H và bà S là có thật. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông H về việc ly hôn với bà S, về việc phân chia quyền nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào ý kiến trình bày của đương sự tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Ông Vũ Gia Quốc H có đơn xin ly hôn phân chia quyền nuôi con, bị đơn bà Nguyễn Thị Kim S có nơi cư trú cuối cùng tại: 2365B khu phố 1, phường P, thành phố B, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu nên căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa.

Bị đơn bà Nguyễn Thị Kim S đã bị tuyên bố là mất tích nên Tòa án xét xử vắng mặt bà Sen.

[2]. Xét về quan hệ hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa bà Nguyễn Thị Kim S và ông Vũ Gia Quốc H là hôn nhân tự nguyện và có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Cuộc sống chung đã xảy ra nhiều mâu thuẫn do giữa ông H và bà S có nhiều điểm không hoà hợp, bất đồng quan điểm sống nên vợ chồng thường xuyên cãi vã lẫn nhau. Theo ông H thì bà S sống thiếu trách nhiệm với gia đình, không quan tâm chăm sóc con, làm ăn gây nợ nần nên mâu thuẫn vợ chồng ngày càng căng thẳng. Tình cảm vợ chồng ngày càng rạn nứt, cuộc sống không có hạnh phúc, từ tháng 01 năm 2014 bà S bỏ đi biệt tích cho đến nay. Ông H cùng gia đình đã nhiều lần cố gắng tìm kiếm nhưng không có kết quả, từ năm 2014 đến nay bà S chưa một lần trở về thăm con, mọi liên lạc đều bị cắt đứt. Theo yêu cầu của ông H ngày 19/4/2016 Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa đã ra quyết định thông báo tìm kiếm báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với bà S nhưng bà S cũng không trở về địa phương cũng như không có tin tức nào về nơi cư trú. Tiếp đến ngày 11/7/2017, Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa đã tuyên bố bà Nguyễn Thị Kim S mất tích. Qua xem xét lời khai của ông H kết hợp với các nguồn chứng cứ nêu trên đã xác định được mâu thuẫn vợ chồng giữa ông H và bà S là có thật và đã xảy ra trước khi bà S đi biệt tích. Từ năm 2014 đến nay thực tế bà S và ông H không còn sống chung và cũng không có bất cứ liên hệ nào với nhau, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt nên ông H có đơn xin ly hôn là chính đáng và phù hợp với các quy định của pháp luật. Do vậy, căn cứ Điều 51, khoản 2 Điều 56 Luật hôn nhân gia đình chấp nhận cho ông H được ly hôn với bà S.

[3]. Về con chung: Bà S và ông H có 02 con chung là Vũ Gia Trọng H - sinh ngày 27/11/1998 và Vũ Nhật Diễm M – sinh ngày 19/6/2004. Các cháu hiện đang sống chung với ông H, cháu H đã trưởng thành ông H không yêu cầu nên không xem xét. Cháu M có nguyện vọng được tiếp tục sống chung với ông H, xét thấy từ khi bỏ đi bà S không trở về thăm con, mọi sinh hoạt của các con đều do ông H lo liệu. Do vậy, căn cứ theo nguyện vọng của cháu M và để đảm bảo cho cháu điều kiện sống tốt nhất, xét thấy cần chấp nhận yêu cầu của ông H được trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Vũ Nhật Diễm M – sinh ngày 19/6/2004 đến tuổi trưởng thành. Việc ông H không yêu cầu bà S cấp dưỡng nuôi con là tự nguyện nên cần công nhận.

[4]. Về tài sản chung, nợ chung: Ông H xác nhận ông và bà S không có tài sản gì chung, không có khoản nợ chung nào và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét. Tuy nhiên, bà S được quyền yêu cầu Tòa án giải quyết bằng một vụ án khác khi trở về và có yêu cầu.

Về án phí: Ông H phải nộp án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Áp dụng Điều 27 Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận đơn yêu cầu khởi kiện của ông Vũ Gia Quốc H.

+ **Về hôn nhân:** Ông Vũ Gia Quốc H được ly hôn với bà Nguyễn Thị Kim S.

+ **Về con chung:** Ông H được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Vũ Nhật Diễm M – sinh ngày 19/6/2004 đến tuổi trưởng thành (18 tuổi). Công nhận sự tự nguyện của ông H về việc không yêu cầu bà S cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con, khi cần thiết theo yêu cầu của một bên hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi việc nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

+ **Về tài sản chung, nợ chung:** Ông H không yêu cầu nên không giải quyết.

+ **Về án phí:** Ông H phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, khấu trừ vào số tiền 200.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp

theo biên lai số TU/2016/0001302 ngày 27/10/2016 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bà Rịa. Như vậy, ông H đã nộp xong án phí.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 18/8/2017), đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử theo thủ tục phúc thẩm. Đương sự vắng mặt thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT
- VKSND TPBR
- UBND P.Phước Nguyên.
- Các đương sự
- Lưu

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Nguyễn Thị Ngọc Anh

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Ngọc Anh

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Ngọc Anh

